

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH HẢI QUAN NĂM 2016
TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 25/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-BTC ngày 30/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài chính giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2716/QĐ-BTC ngày 21/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài chính năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2726/QĐ-BTC ngày 22/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2016 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2807/QĐ-BTC ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016 của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính của ngành Hải quan năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thứ trưởng BTC Đỗ Hoàng Anh Tuấn (thay b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính (để p/h);
- Tổng cục trưởng TCHQ (thay b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng TCHQ (để c/đ);
- Website HQ, Báo Hải quan, Bản tin NCHQ;
- Lưu: VT, PC (5b).

Vũ Ngọc Anh

KẾ HOẠCH

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH HẢI QUAN NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số 45/QĐ-TCHQ ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tạo sự chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính (CCHC) của Lãnh đạo Tổng cục và thủ trưởng các đơn vị trong Ngành.

1.2. Góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2016 của ngành Hải quan đã được Bộ giao.

1.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC để đạt được mục tiêu đã được Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016 đề ra và hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2016 được Bộ giao.

2. Yêu cầu

2.1. Đảm bảo đúng, đủ các nội dung, hình thức và phương pháp theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ.

2.2. Bảo đảm nội dung, lộ trình đề ra tại Quyết định 1491/QĐ-BTC ngày 30/7/2015 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020.

2.3. Lồng ghép, kết hợp các hoạt động CCHC với các hoạt động xây dựng pháp luật; kiểm tra thực hiện và theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ công vụ và các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.4. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung thực hiện có hiệu quả, trong đó đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện TTHC tại các đơn vị.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Xây dựng chính sách, pháp luật

1.1.1. Căn cứ vào quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, thường xuyên rà soát hệ thống pháp luật hải quan để tham mưu, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), các quy định trong lĩnh vực hải quan, nhằm ngày càng hoàn thiện hệ thống pháp luật hải quan.

1.1.2. Soạn thảo các văn bản QPPL trong lĩnh vực hải quan để trình Bộ Tài chính ban hành hoặc trình Bộ để trình các cấp có thẩm quyền ban hành theo chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền hoặc khi có yêu cầu đột xuất của cấp trên.

1.1.3. Hoàn thiện các dự thảo văn bản QPPL quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Hải quan năm 2014 theo kế hoạch đã đề ra.

1.1.4. Giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (sửa đổi) theo yêu cầu của Quốc hội và các cơ quan có liên quan (nếu có). Xây dựng kế hoạch và tổ chức soạn thảo các văn bản QPPL hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (sửa đổi).

1.1.5. Thực hiện đúng trình tự, thủ tục soạn thảo, trình ban hành văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành. Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL, trước hết là cải tiến quy trình xây dựng văn bản QPPL, bảo đảm thực hiện đánh giá tác động của văn bản QPPL trước và sau khi ban hành, nâng cao chất lượng thẩm định văn bản QPPL.

1.1.6. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra văn bản QPPL theo quy định của pháp luật và Quy chế kiểm tra, xử lý văn bản ban hành kèm theo Quyết định số 4163/QĐ-TCHQ ngày 28/12/2015 của Tổng cục; thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa, pháp điển hóa văn bản QPPL, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực hải quan theo quy định của pháp luật.

1.2. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực

1.2.1. Thực hiện Chiến lược phát triển hải quan đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

- Tham mưu cho Bộ tổng kết Kế hoạch cải cách hiện đại hóa hải quan giai đoạn 2011 - 2015; trình Bộ ban hành Kế hoạch cải cách hiện đại hóa hải quan giai đoạn 2016 - 2020 và triển khai thực hiện sau khi được ban hành.

- Ban hành và triển khai Kế hoạch cải cách hiện đại hóa hải quan trọng tâm năm 2016.

- Tăng cường hoạt động quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp thông qua tham vấn và các chương trình đối tác chuyên đề.

1.2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Ban hành và tổ chức thực hiện theo Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức Hải quan; tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin cho người khai hải quan, người nộp thuế của ngành Hải quan năm 2016.

1.2.3. Công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật

Tổ chức thực hiện đầy đủ Kế hoạch kiểm tra nội bộ, thanh tra chuyên ngành năm 2016 được Tổng cục ban hành. Thực hiện nội dung, quy trình kiểm tra, thanh tra theo đúng quy định

của pháp luật và quy định của Ngành. Thực hiện có hiệu quả các kết luận kiểm tra, thanh tra. Đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách về hải quan thông qua công tác kiểm tra, thanh tra.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Xây dựng quy định về thủ tục hành chính

Thực hiện tốt nguyên tắc, yêu cầu khi xây dựng quy định về TTHC; việc lấy ý kiến (đặc biệt là tham vấn, lấy ý kiến của doanh nghiệp và các bên có liên quan), đánh giá tác động, thẩm định tính pháp lý về quy định TTHC trong quá trình xây dựng văn bản QPPL về hải quan theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về kiểm soát TTHC.

2.2. Thực hiện thủ tục hành chính

2.2.1. Thống kê TTHC hải quan trong các văn bản QPPL mới ban hành, các văn bản QPPL đã ban hành nhưng chưa thống kê để trình Bộ công bố. Niêm yết, công khai TTHC hải quan được Bộ trưởng công bố theo các hình thức quy định.

2.2.2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực hiện TTHC trong lĩnh vực hải quan, chú trọng kiểm tra việc thực hiện ở cấp Chi cục, Tổ (Đội).

2.2.3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định và việc thực hiện TTHC hải quan đảm bảo hiệu quả.

2.2.4. Tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu nhằm bảo đảm việc tuân thủ chính sách, pháp luật, việc thực thi các TTHC hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác quản lý.

2.2.5. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong đó thực hiện có hiệu quả việc thí điểm phối hợp kiểm tra chuyên ngành tập trung tại cửa khẩu.

2.2.6. Tiếp tục quản lý, vận hành có hiệu quả hệ thống thông quan điện tử tự động (hệ thống VNACCS/VCIS), xử lý, khắc phục kịp thời các vướng mắc. Tham mưu cho Bộ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành hữu quan mở rộng thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN.

2.3. Rà soát thủ tục hành chính

Thường xuyên rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC hải quan, tập trung vào các mục tiêu có liên quan đến lĩnh vực hải quan đã được đề ra tại Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 và Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ; Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý và cải cách TTHC trong lĩnh vực thuế, hải quan.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

3.1. Triển khai thi hành Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính

3.1.1. Trình Bộ dự thảo các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Cục, Vụ và đơn vị tương đương thuộc Tổng cục và Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

3.1.2. Ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng và đơn vị tương đương thuộc Vụ, Cục thuộc Tổng cục; Chi cục Hải quan, Đội Kiểm soát Hải quan và tương đương thuộc Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

3.2. Tiếp tục triển khai thi hành Nghị định số 36/2015/NĐ-CP ngày 17/4/2015 của Chính phủ quy định tiêu chí thành lập Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố; tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động của Hải quan các cấp.

3.3. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục; xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra, đề xuất các giải pháp, cơ chế phối hợp thực hiện.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

4.1. Thực hiện công tác quản lý, tuyển dụng công chức, công tác quy hoạch, luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo hướng thực chất, hiệu quả.

4.2. Tổ chức thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm của ngành Hải quan sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn của Bộ, bảo đảm phù hợp với Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

4.3. Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị trong Ngành thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2021 theo chủ trương chung.

4.4. Xây dựng, chỉnh sửa hệ thống chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hải quan với nội dung phù hợp với từng loại công chức và từng loại hình bồi dưỡng theo phân cấp xây dựng chương trình. Tổ chức đào tạo nghiệp vụ hải quan đảm bảo tính chuyên nghiệp, chuyên sâu. Xây dựng đội ngũ chuyên gia, chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giảng viên. Đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn về chức danh, ngạch công chức, yêu cầu về vị trí việc làm, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ.

4.5. Tiếp tục triển khai Đề án “Nâng cao năng lực cho lực lượng Hải quan chuyên trách phòng chống buôn lậu đến năm 2020”.

4.6. Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ (của Tổng cục đối với Cục Hải quan tỉnh, thành phố; của Cục Hải quan tỉnh, thành phố đối với các Chi cục trực thuộc) để ngăn chặn, xử lý

kịp thời các thông tin phản ánh về hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và tiêu cực của công chức Hải quan khi thi hành công vụ.

4.7. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức, viên chức; thực hiện chuẩn mực đạo đức của công chức, viên chức ngành Tài chính do Bộ ban hành.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Công tác cải cách tài chính công tiếp tục thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập

5.1.1. Rà soát, đánh giá, phân loại đơn vị sự nghiệp theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

5.1.2. Chỉ đạo các đơn vị lập báo cáo phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính để có cơ sở thẩm tra, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5.2. Tham mưu cho Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt cơ chế tài chính đối với Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016 - 2020 theo Nghị quyết số 1086/NQ-UBTVQH13 ngày 18/12/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và triển khai thực hiện khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

6. Hiện đại hóa hành chính

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của cơ quan Hải quan

6.1.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nội bộ ngành Hải quan

Triển khai dự án xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ ra quyết định nghiệp vụ giai đoạn 1 phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của cơ quan Hải quan các cấp trên nền tảng ứng dụng các hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) tích hợp; nâng cấp phần mềm quản lý cán bộ phục vụ yêu cầu quản lý của Ngành.

6.1.2. Ứng dụng công nghệ thông tin toàn diện trong tất cả các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan

Duy trì vận hành hệ thống VNACCS/VCIS và các hệ thống CNTT phục vụ thực hiện thủ tục hải quan điện tử, thanh toán điện tử, các TTHC trên Cơ chế một cửa quốc gia ổn định, an ninh, an toàn 24/7; rà soát, nâng cấp các hệ thống CNTT đáp ứng triển khai Luật Hải quan 2014 và đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ như: hệ thống thông quan điện tử, hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu (CSDL) giá tính thuế, hệ thống thông tin quản lý CSDL danh mục, biểu thuế và phân loại mức thuế...; thực hiện các dự án nâng cấp, triển khai các hệ thống CNTT trong các

lĩnh vực nghiệp vụ hải quan liên quan tới quản lý kế toán ấn chỉ, quản lý rủi ro, miễn thuế, thống kê hải quan; quản lý hàng hóa ra vào kho ngoại quan - áp dụng khai báo từ xa qua internet tích hợp vào cổng thông tin điện tử, tiếp nhận và xử lý thông tin trước về hành khách và hàng hóa trên các chuyến bay thương mại,...

6.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch giữa cơ quan Hải quan với cơ quan khác của Nhà nước

6.2.1. Tiếp tục triển khai mở rộng Cơ chế một cửa quốc gia và một cửa ASEAN

- Xây dựng và triển khai thông tin phục vụ triển khai Cơ chế một cửa quốc gia đáp ứng yêu cầu kết nối với các hệ thống thông tin của các Bộ, ngành tham gia vào Cơ chế một cửa quốc gia để xử lý các TTHC, kết nối Cổng thông tin một cửa quốc gia với Cổng thông tin của các nước thành viên ASEAN để trao đổi các thông tin được thỏa thuận theo Hiệp định ASEAN.

- Mở rộng TTHC của các Bộ đã triển khai Cơ chế một cửa quốc gia. Toàn bộ các TTHC đã thực hiện trên Cơ chế một cửa quốc gia được triển khai dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Kết nối với các nước thành viên ASEAN đã sẵn sàng về mặt kỹ thuật để trao đổi C/O mẫu D điện tử; sẵn sàng trao đổi thông tin tờ khai hải quan ASEAN (ACDD) khi các nước thành viên đạt được thỏa thuận thống nhất.

6.2.2. Triển khai nâng cấp Cổng thông tin điện tử Hải quan nhằm cung cấp thông tin tờ khai hải quan dưới dạng dữ liệu điện tử cho các cơ quan liên quan.

6.3. Ứng dụng công nghệ thông tin để cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Triển khai nâng cấp Cổng thông tin điện tử Hải quan đảm bảo cung cấp thông tin theo quy định phục vụ kịp thời trong công tác quản lý nhà nước về hải quan, đồng thời đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi. Đảm bảo đăng tải công khai minh bạch, đầy đủ, kịp thời bộ TTHC trong lĩnh vực hải quan. Đảm bảo cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3.

6.4. Triển khai việc xây dựng trụ sở cơ quan Hải quan theo kế hoạch vốn đầu tư năm 2016 đã được Bộ phê duyệt tại Quyết định số 2650/QĐ-BTC ngày 15/12/2015 và Quyết định của Bộ duyệt ghi vốn khởi công mới cho các dự án trong năm 2016.

6.5. Duy trì triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục.

7. Chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính

7.1. Ban hành kế hoạch cải cách hành chính

Trên cơ sở Kế hoạch CCHC năm 2016 của Tổng cục, các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Tổng cục và Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

- Ban hành kế hoạch CCHC năm 2016 trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Kế hoạch CCHC năm 2016 của Tổng cục được ban hành, trong đó đề ra các công việc cụ thể cần thực hiện trên từng lĩnh vực CCHC (chỉ đạo điều hành; cải cách thể chế; cải cách TTHC; cải cách tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng cán bộ công chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính).

- Gửi kế hoạch đã được thủ trưởng đơn vị phê duyệt, ban hành về Tổng cục (qua Vụ Pháp chế).

7.2. Sáng kiến cải cách hành chính

Khuyến khích các đơn vị trong Ngành nghiên cứu đề xuất, triển khai các sáng kiến về CCHC (có thể là sáng kiến tổng thể hoặc sáng kiến trên từng lĩnh vực CCHC). Các đơn vị có sáng kiến CCHC được thực hiện có hiệu quả là một trong những thành tích để xem xét thi đua khen thưởng cuối năm.

7.3. Công tác thi đua khen thưởng gắn với cải cách hành chính

Công tác CCHC có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực công tác, do đó các đơn vị trong Ngành phải gắn chặt kết quả, hiệu quả công tác CCHC với việc phát động, thực hiện trong các phong trào thi đua, bình xét thi đua khen thưởng định kỳ, đột xuất.

7.4. Kiểm tra công tác cải cách hành chính

7.4.1. Ở cấp Tổng cục.

- Giao Vụ Pháp chế đề xuất kiểm tra công tác CCHC tại một số Cục Hải quan tỉnh, thành phố; trực tiếp kiểm tra công tác cải cách thể chế, cải cách TTHC; tham mưu cho Tổng cục cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra CCHC năm 2016 của Bộ (theo Quyết định số 2807/QĐ-BTC ngày 29/12/2015 của Bộ Tài chính).

- Các đơn vị đầu mối trong từng lĩnh vực CCHC gồm: Vụ Tổ chức cán bộ (cải cách tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng cán bộ, công chức); Vụ Tài vụ - Quản trị (cải cách tài chính công); Cục Công nghệ thông tin và thống kê hải quan (hiện đại hóa hành chính); Văn phòng Tổng cục (quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO); Ban Cải cách hiện đại hóa hải quan (đề án vị trí việc làm; thực hiện chiến lược phát triển Ngành); Thanh tra Tổng cục (công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và nội bộ) chủ động kiểm tra CCHC theo lĩnh vực được phân công và kế hoạch đã được Tổng cục phê duyệt.

7.4.2. Cục Hải quan tỉnh, thành phố có kế hoạch cụ thể về kiểm tra công tác CCHC của các đơn vị thuộc quyền quản lý.

7.4.3. Việc kiểm tra CCHC trên nguyên tắc không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị; tập trung vào những nội dung trọng tâm (cải cách TTHC; hiện đại

hóa hành chính...); hạn chế trùng lặp địa bàn với các cơ quan kiểm tra khác; kiểm tra phải có kết luận rõ ràng; theo dõi việc thực hiện kết luận kiểm tra.

7.5. Chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính

- Cần nhận thức rõ kết quả thực hiện CCHC trong năm góp phần vào việc xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2016 của Tổng cục Hải quan trong khối các cơ quan thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính. Do đó, thủ trưởng các đơn vị phải chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm. Tùy thuộc vào vị trí xếp hạng CCHC năm của Tổng cục, Tổng cục sẽ xem xét rõ nguyên nhân, có biện pháp xử lý, khắc phục cụ thể.

- Các đơn vị trong Ngành thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao tại Công văn số 6041/TCHQ-PC ngày 01/7/2015 của Tổng cục về việc triển khai thực hiện Chỉ số CCHC của ngành Hải quan.

7.6. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về kết quả cải cách hành chính

Các đơn vị trong Ngành cần thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo CCHC định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của Tổng cục, hướng dẫn của Vụ Pháp chế. Nội dung báo cáo phải đúng đề cương, văn bản hướng dẫn, có số liệu cụ thể; báo cáo đúng thời hạn.

Thời hạn gửi báo cáo CCHC về Tổng cục (qua Vụ Pháp chế) như sau:

- Báo cáo quý I trước ngày 05/3/2016.
- Báo cáo quý II và 6 tháng đầu năm trước ngày 01/6/2016.
- Báo cáo quý III trước ngày 05/9/2016.
- Báo cáo quý IV và năm 2016 trước ngày 25/11/2016.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công tại Mục II Kế hoạch và Phụ lục đính kèm Quyết định; phân công lãnh đạo đơn vị và công chức làm đầu mối trực tiếp thực hiện nhiệm vụ CCHC tại đơn vị để tổ chức và phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Vụ Pháp chế

2.1. Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Tổng cục những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp đẩy mạnh công tác CCHC trong toàn Ngành.

2.2. Tham mưu cho Tổng cục triển khai việc kiểm tra công tác CCHC tại một số đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục.

2.3. Tham mưu cho Tổng cục việc chấm điểm Chỉ số CCHC năm; tổng hợp tham mưu báo cáo định kỳ về công tác CCHC theo quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Báo Hải quan (báo giấy và báo điện tử), Cổng Thông tin điện tử Hải quan, Bản tin Nghiên cứu Hải quan và các đơn vị trong Ngành thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của Ngành năm 2016.

Quá trình triển khai thực hiện công tác CCHC, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Tổng cục (qua Vụ Pháp chế) để được hướng dẫn, thống nhất thực hiện. Chi tiết đề nghị liên với cán bộ đầu mối tham mưu công tác CCHC của Ngành: 04.39440833/8426 - 0905.282.248 - 0167.260.3879./.



PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2016
(Ban hành kèm theo Quyết định số 45/QĐ-TCHQ ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I. Cải cách thể chế						
1	Xây dựng văn bản QPPL trong lĩnh vực hải quan theo chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền	Văn bản QPPL được ban hành	Theo phân công của Tổng cục	Theo phân công của Tổng cục	Theo chương trình, KH xây dựng văn bản QPPL của cấp có thẩm quyền	
2	Giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (sửa đổi) theo yêu cầu của Quốc hội và các cơ quan có liên quan (nếu có). Xây dựng các văn bản QPPL hướng dẫn thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (sửa đổi).	- Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật của Chính phủ; - Văn bản QPPL hướng dẫn thi hành Luật được ban hành.	Cục TXNK	Các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan TCHQ	Năm 2016	
3	Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong lĩnh vực hải quan năm 2016	Kế hoạch của TCHQ	Vụ PC	Các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan TCHQ	Tháng 01	
4	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL trong lĩnh vực hải quan năm 2016	Kế hoạch của TCHQ	Vụ PC	Các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan TCHQ	Tháng 01	
5	Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức Hải quan; tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin cho người khai hải quan, người nộp thuế của ngành Hải quan năm 2016	Kế hoạch của TCHQ	Vụ PC	Các đơn vị thuộc cơ quan TCHQ	Tháng 01	
6	Hội nghị đối thoại doanh nghiệp năm 2016 về cơ chế chính sách và việc thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan	Kế hoạch của TCHQ	Vụ PC	Các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan TCHQ	Quý II, III	

7	Tổng kết Kế hoạch cải cách hiện đại hóa hải quan giai đoạn 2011 - 2015	Báo cáo của Bộ	Ban CCHĐH	Các đơn vị trong Ngành	Quý II	
8	Kế hoạch cải cách hiện đại hóa hải quan giai đoạn 2016 - 2020	Kế hoạch của Bộ	Ban CCHĐH	Các đơn vị trong Ngành	Quý II	
9	Kế hoạch cải cách hiện đại hóa hải quan trọng tâm năm 2016	Kế hoạch của TCHQ	Ban CCHĐH	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ		
10	Kế hoạch kiểm tra nội bộ, thanh tra chuyên ngành năm 2016	Các Kế hoạch của TCHQ	Thanh tra	Các đơn vị thuộc cơ quan TCHQ	Quý I	

II. Cải cách thủ tục hành chính

1	Kế hoạch kiểm soát TTHC	Kế hoạch của TCHQ	Vụ PC	Các đơn vị thuộc cơ quan TCHQ	Tháng 01	
2	Công bố công khai TTHC	Quyết định của Bộ	Vụ PC	Các đơn vị thuộc cơ quan TCHQ	Năm 2016	
3	Thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu”	Báo cáo năm 2016 của TCHQ	Cục GSQL	Các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan TCHQ	Năm 2016	

III. Cải cách tổ chức bộ máy

1	Xây dựng Quyết định của Bộ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Cục, Vụ và đơn vị tương đương thuộc Tổng cục và Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Quyết định của Bộ	Vụ TCCB	Các đơn vị trong Ngành	Quý I	
2	Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng và đơn vị tương đương thuộc Vụ, Cục thuộc Tổng cục; Chi cục Hải quan, Đội Kiểm soát Hải quan và tương đương thuộc Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Quyết định của TCHQ	Vụ TCCB	Các đơn vị trong Ngành	Quý I	

IV. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

1	Thực hiện Đề án xác định vị trí	Kế hoạch của	Ban	Các đơn vị	Năm 2016 (sau	
---	---------------------------------	--------------	-----	------------	---------------	--

	việc làm của ngành Hải quan sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt	TCHQ	CCHĐH	trong Ngành	khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	
2	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2021 theo chủ trương chung	Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của TCHQ	Vụ TCCB	Các đơn vị trong Ngành	Năm 2016	
3	Tiếp tục triển khai Đề án “Nâng cao năng lực cho lực lượng Hải quan chuyên trách chống buôn lậu đến năm 2020.”.	Báo cáo kết quả thực hiện của TCHQ	Cục ĐTCBL	Vụ TCCB và các đơn vị có liên quan của TCHQ	Năm 2016	

V. Cải cách tài chính công

1	Rà soát, đánh giá, phân loại đơn vị sự nghiệp theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.	Báo cáo của TCHQ về kết quả rà soát, đánh giá, phân loại đơn vị sự nghiệp theo quy định	Vụ TVQT	Các đơn vị trong Ngành	Năm 2016	
2	Tham mưu cho Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt cơ chế tài chính đối với Tổng cục Hải quan giai đoạn 2016 - 2020 theo Nghị quyết số 1086/NQ-UBTVQH13 ngày 18/12/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ TVQT	Các đơn vị có liên quan	Năm 2016	

VI. Hiện đại hóa hành chính

1	Triển khai dự án xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ ra quyết định nghiệp vụ giai đoạn 1 phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của cơ quan Hải quan các cấp trên nền tảng ứng dụng các hệ thống CNTT tích hợp; nâng cấp phần mềm quản lý cán bộ phục vụ yêu cầu quản lý của Ngành.	Báo cáo của TCHQ	Cục CNTT	Các đơn vị có liên quan	Năm 2016	
2	Đảm bảo duy trì vận hành hệ thống VNACCS/VCIS và các hệ thống CNTT phục vụ thực hiện thủ tục hải quan điện tử, thanh toán điện tử, các TTHC trên Cơ chế một cửa quốc gia ổn định, an ninh, an toàn 24/7; rà soát, nâng cấp các hệ thống CNTT đáp ứng triển khai Luật	Báo cáo của TCHQ	Cục CNTT	Các đơn vị có liên quan	Năm 2016	

	Hải quan 2014 và đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ; thực hiện các dự án nâng cấp, triển khai các hệ thống CNTT trong các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan liên quan tới quản lý kế toán ấn chỉ, quản lý rủi ro, miễn thuế, thống kê hải quan; quản lý hàng hóa ra vào kho ngoại quan - áp dụng khai báo từ xa qua internet tích hợp vào cổng thông tin điện tử, tiếp nhận và xử lý thông tin trước về hành khách và hàng hóa trên các chuyến bay thương mại					
3	Tiếp tục triển khai mở rộng Cơ chế một cửa quốc gia và một cửa ASEAN	Báo cáo của TCHQ	Cục CNTT	Các đơn vị có liên quan	Năm 2016	
4	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Hải quan nhằm cung cấp thông tin theo quy định phục vụ kịp thời trong công tác quản lý nhà nước về hải quan, đồng thời đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi. Đảm bảo đăng tải công khai minh bạch, đầy đủ, kịp thời bộ TTHC trong lĩnh vực hải quan. Đảm bảo cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3.	Báo cáo của TCHQ	Cục CNTT	Các đơn vị có liên quan	Năm 2016	
5	Xd trụ sở cơ quan HQ theo Kế hoạch vốn đầu tư năm 2016 đã được Bộ phê duyệt tại Quyết định 2650/QĐ-BTC ngày 15/12/2015 và Quyết định của Bộ duyệt ghi vốn khởi công mới cho các dự án trong năm 2016.	Báo cáo của TCHQ	Vụ TVQT	Các đơn vị có liên quan	Năm 2016	
6	Duy trì triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Báo cáo của TCHQ	Văn phòng TCHQ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2016	

VII. Chỉ đạo điều hành về CCHC

1	Ban hành Kế hoạch CCHC năm	Kế hoạch của	Vụ PC	Các đơn vị	Tháng 01	
---	----------------------------	--------------	-------	------------	----------	--

	2016 của TCHQ	TCHQ		thuộc cơ quan TCHQ		
2	Kế hoạch CCHC năm 2016 của các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ (kế hoạch chi tiết)	Kế hoạch của các đơn vị được ký ban hành	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ		Tháng 01	Gửi Kế hoạch đã được ban hành về Tổng cục (qua Vụ Pháp chế)
3	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	Quyết định phê duyệt kế hoạch kiểm tra của TCHQ	Vụ PC		Năm 2016	
4	Chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính	Báo cáo của TCHQ về kết quả chấm điểm gửi Bộ	Vụ PC	Các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan TCHQ		
5	Báo cáo tình hình, kết quả CCHC định kỳ của TCHQ	Báo cáo của TCHQ	Vụ PC	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Theo thời hạn quy định tại KH CCHC của Bộ 2016	Thời hạn gửi báo cáo CCHC về Tổng cục (qua Vụ Pháp chế) thực hiện theo quy định tại tiết 7.6, điểm 7, mục II Kế hoạch
6	Báo cáo tình hình, kết quả CCHC định kỳ của các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Báo cáo của các đơn vị	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ			